

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THỦY
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Bản án số: 23/2025/HNGĐ-ST

Ngày 09/4/2025

V.v Tranh chấp ly hôn.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đặng Thị Huệ**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Việt Thành

2/ Ông Huỳnh Văn Nhân

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trương Vũ Linh** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thủy – thành phố Cần Thơ.

Ngày 09 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 15/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2025 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1988 (Có mặt)

Địa chỉ: 23/1 khu vực B, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ

Địa chỉ liên lạc: 236/16, Tổ B, ấp T, thị trấn M, huyện C, tỉnh An Giang.

Bị đơn: ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1990 (Vắng mặt)

Địa chỉ: 2, khu V, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và bản tự khai nguyên đơn – bà Nguyễn Thị Ngọc H trình bày:

Bà và ông L tự nguyện tiến tới hôn nhân vào năm 2011, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân phường T, quận B, thành phố Cần Thơ. Quá trình hôn nhân có thời gian đầu hạnh phúc nhưng sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn về quan điểm sống nên thường xuyên gây gổ, cãi vã, không tự hàn gắn được. Đến tháng 01/2022 ông L bỏ địa phương đi không trình báo và không liên lạc với gia đình cho đến nay. Bà đã nhiều lần dò hỏi tin tức của ông L nhưng không có kết quả. Vì vậy bà đã có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân quận Bình Thủy tuyên bố mất tích đối

với ông L và được giải quyết chấp nhận bằng Quyết định số 13/2024/QĐST ngày 27/11/2024, theo đó quyết định của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy đã tuyên bố ông L mất tích. Do vậy, nay bà có đơn yêu cầu được ly hôn với ông L.

Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Phước H1 (nam), sinh ngày 07/9/2012 và Nguyễn Thị An H2 (nữ), sinh ngày 28/12/2020. Hai con chung đều do bà đang trực tiếp nuôi dưỡng, do vậy bà yêu cầu được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung: Xác định không có.

Phía bị đơn – ông Nguyễn Văn L, đã có quyết định của Tòa án tuyên bố ông L mất tích.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu như đã trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Văn L bị tuyên bố mất tích theo Quyết định giải quyết việc dân sự số 13/2024/QĐST ngày 27/11/2024, của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy. Do vậy, yêu cầu của bà H là yêu cầu về giải quyết ly hôn với người bị tuyên bố mất tích, quy định tại khoản 2 Điều 68 Bộ luật dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Tài liệu và chứng cứ nguyên đơn nộp thể hiện nguyên đơn và ông L tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân phường T, quận B, thành phố Cần Thơ vào ngày 29/10/2011, nên xác định hôn nhân của ông bà là hợp pháp. Ông L đã được thông báo tìm kiếm nhưng không có tin tức và được xác định là mất tích bằng quyết định có hiệu lực của Tòa án, theo quy định tại khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình thì trường hợp vợ hoặc chồng của người bị Tòa án tuyên bố mất tích có yêu cầu ly hôn thì Tòa án giải quyết cho ly hôn. Do vậy, xét yêu cầu của nguyên đơn về việc ly hôn với ông L là có căn cứ để chấp nhận.

[3] Về con chung: 02 con chung hiện do bà H đang trực tiếp nuôi dưỡng, do vậy việc bà yêu cầu được tiếp tục nuôi con là có căn cứ để ghi nhận, đồng thời cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Nguyễn Phước H1, sinh năm 2012 đã thể hiện tại Bản tự khai.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Xác định không có nên không đặt ra xem xét, khi có tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

[5] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 và 271 Bộ luật tố tụng Dân sự.
- Khoản 2 Điều 68 Bộ luật dân sự.
- Khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.
- Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn – bà Nguyễn Thị Ngọc H được ly hôn với ông Nguyễn Văn L.
 2. Về con chung: Giao 02 con chung là Nguyễn Phước H1 (nam), sinh ngày 07/9/2012 và Nguyễn Thị An H2 (nữ), sinh ngày 28/12/2020 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con bà H không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.
 3. Tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra xem xét.
 4. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Ngọc H phải nộp 300.000 đồng. chuyển tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp theo biên lai thu số 0001369 ngày 25/12/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ thành án phí
- Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Bình Thủy;
- VKSND TPCT;
- TAND TPCT;
- THA Q Bình Thủy.
- UBND p Trà Nóc, QBT
- Lưu hồ sơ

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Huệ

